

UBND TỈNH NINH THUẬN  
**SỞ XÂY DỰNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4952/QĐ-SXD

Ninh Thuận, ngày 21 tháng 12 năm 2021

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán thu sự nghiệp  
và các khoản thu khác năm 2021 của Sở Xây dựng**

### **GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 578/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao dự toán thu sự nghiệp và các khoản thu khác năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2355/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc điều chỉnh dự toán thu sự nghiệp và các khoản thu khác năm 2021 cho Sở Xây dựng tại phụ biểu kèm theo Quyết định số 578/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Xây dựng.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán thu sự nghiệp và các khoản thu khác năm 2021 của Sở Xây dựng (theo Biểu tổng hợp dự toán thu sự nghiệp và các khoản thu khác năm 2021 được điều chỉnh đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Quản lý nhà và Chung cư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử SXD;
- Lưu: VT, VP.



**GIÁM ĐỐC**

**Lê Phạm Quốc Vinh**





UBND TỈNH NINH THUẬN  
SỞ XÂY DỰNG

**BIỂU TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU SỬ NGHIỆP VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC NĂM 2021 ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH**

(Kèm theo Quyết định số 100/QĐ-SXD ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Sở Xây dựng)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán giao năm 2021			Điều chỉnh tăng, giảm dự toán năm 2021			Dự toán năm 2021 sau khi được điều chỉnh		
		Dự toán thu năm 2021	Số trích nộp NSNN	Số thu được để lại sử dụng	Điều chỉnh tăng, giảm dự toán thu năm 2021	Điều chỉnh tăng, giảm số trích nộp NSNN	Điều chỉnh tăng, giảm số thu được để lại sử dụng	Dự toán thu năm 2021 sau khi điều chỉnh	Số trích nộp NSNN sau khi điều chỉnh	Số thu được để lại sử dụng sau khi điều chỉnh
<b>I</b>	<b>Sở Xây dựng</b>	<b>2.112.210.056</b>	<b>122.500.000</b>	<b>1.989.710.056</b>	<b>772.812.944</b>	<b>-17.000.000</b>	<b>789.812.944</b>	<b>2.885.023.000</b>	<b>105.500.000</b>	<b>2.779.523.000</b>
<i>1</i>	<i>Văn phòng Sở Xây dựng</i>	<i>1.313.300.000</i>	<i>122.500.000</i>	<i>1.190.800.000</i>	<i>310.000.000</i>	<i>-17.000.000</i>	<i>327.000.000</i>	<i>1.623.300.000</i>	<i>105.500.000</i>	<i>1.517.800.000</i>
a	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	150.000.000	15.000.000	135.000.000	-70.000.000	-7.000.000	-63.000.000	80.000.000	8.000.000	72.000.000
b	Phí thẩm định thiết kế cơ sở	75.000.000	37.500.000	37.500.000	0	0	0	75.000.000	37.500.000	37.500.000
c	Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật	550.000.000	55.000.000	495.000.000	-100.000.000	-10.000.000	-90.000.000	450.000.000	45.000.000	405.000.000
d	Phí thẩm định dự toán xây dựng	150.000.000	15.000.000	135.000.000	0	0	0	150.000.000	15.000.000	135.000.000
d	Thu chi phí thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch	220.000.000	0	220.000.000	480.000.000	0	480.000.000	700.000.000	0	700.000.000
e	Thu chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	168.300.000	0	168.300.000	0	0	0	168.300.000	0	168.300.000
<b>2</b>	<b>Trung tâm quản lý Nhà và Chung cư</b>	<b>798.910.056</b>	<b>0</b>	<b>798.910.056</b>	<b>462.812.944</b>	<b>0</b>	<b>462.812.944</b>	<b>1.261.723.000</b>	<b>0</b>	<b>1.261.723.000</b>
a	Thu trông giữ xe 02 bánh tại chung cư D7 - D10	153.600.000	0	153.600.000	-17.436.000	0	-17.436.000	136.164.000	0	136.164.000
b	Thu dịch vụ quản lý vận hành các nhà chung cư	645.310.056	0	645.310.056	-636.756.056	0	-636.756.056	8.554.000	0	8.554.000
c	Thu dịch vụ cho thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại		0		1.117.005.000	0	1.117.005.000	1.117.005.000	0	1.117.005.000

**Ghi chú:** Hiện nay, Trung tâm Quản lý nhà và Chung cư đang thực hiện nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ, do đó dự toán thu Dịch vụ đề nghị điều chỉnh không bao gồm thuế giá trị gia tăng. Đơn vị có nghĩa vụ thực hiện nộp thuế giá trị gia tăng vào ngân sách nhà nước sau khi bù trừ giữa số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ với số thuế giá trị gia tăng đầu ra phát sinh trong kỳ theo quy định của pháp luật hiện hành.